

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 31 tháng 10 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:30	Calypso	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 68	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Trần Lam Giang/HV
03:30	Nhà Bè 11	3.0/4.5	109	6717	Ptsc 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
04:00	SMOOTH VENTURE	6.0/6.0	185	25310	Vas: 3006;3008	Tổng hợp	P0	3QT	Nguyễn Hữu Hải/NSA
04:00	MEKONG STAR	0.8/2.5	79	3067	Nil	Tổng hợp	3QT	4QT	Nil cập mạn Hoài Sơn 68
04:30	Trọng Trung 189	2.3/4.5	83	3055	Ptsc 05; 06	LHDNS	2ALHD	P0	Ngô Sỹ Trường/Vitaco
05:00	Bohwa Bangkok	3.9/5.9	199	47299	NB:01;SH:02 TĐ:01	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Trần Lam Giang/PTSC
05:30	Yn Busan	3.1/5.2	109	6596	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2ALHD	Trần Đức Việt/NK
06:00	Hai Peng	4.0/5.4	99	5475	Vas: 3006	Tổng hợp	P0	2AQT	Nguyễn Hữu Ngọc/KPB
06:00	CATTLEYA	6.0/7.2	199	49368	NB01;TD01 SH02	Tổng hợp	P0	Cầu 2	Trần Lam Giang/Vosa
07:00	Khánh Minh 69	3.4/2.0	75	2231	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	Khu neo	Nil
07:00	Hoàng Anh 88	0.6/3.0	78	4238	Nil	Tổng hợp	P0	4QT	Nil
07:00	Dinh Heng 41			12267	Nil	LHDNS	Khu neo	Khu neo CT	NK
07:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	NS:01;02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Trần Huy Hoàng/NSCC
08:00	Vũ Đình 35	3.5	89	5435	LS:135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7/8	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
08:00	Development	4.4/4.7	133	10578	NS 02; HC 06	CDXMNS	P0	Jetty 1	Đỗ Tuấn Anh/NSCC
08:00	Hoàng Anh 11	4.0/5.0	158	24780	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	2QT	P0	Nguyễn Hữu Hải/Vosa
09:00	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	PTSC
10:30	Vũ Đình 25	2.4/3.6	89.6	5485	LS 135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Ngô Sỹ Trường/Nil
11:30	Vinacomin Cẩm Phả	2.4/4.2	113	8811	TĐ 01	Tổng hợp	P0	Cầu 3	Trần Đức Việt/Ptsc
12:30	Seagull Lucky	3.6/8.0	136	12947	NB:01;TD;01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Trần Huy Hoàng/Nil

14:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/NSA
15:00	Việt Thuận QN-01	5.0/5.2	79	6068	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
15:00	Divine Success	3.6/4.5	159	20600	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Ptsc
15:00	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Ngô Sỹ Trường/Vitaco
16:00	Minh Hằng 313	5.0/5.0	77	3633	Nil	Tổng hợp	Cầu 5	Khu neo	Nil
16:00	Long phú 20	30./4.0	112	8804	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Trần Đức Việt/NSA
16:00	Mai Dương 126	1.0/2.4	74	2458	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil
16:00	Calypso	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang Nguyễn Hữu Hải/HV
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 30.10.2025									
17:00	ZHEN YANG DA	2.8/5.0	149	17627	LS:135;136	Tổng hợp	P0	Cầu 7	Nguyễn Hữu Hải/S&A
17:00	Viễn Đông 88	6.2/6.2	105	8583	Ptsc:05;06	LHDNS	1ALHD	Khu neo	Ngô Sỹ Trường/PTSC
17:00	VTT 169	2.0/2.5	79.9	4467	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
20:00	PETROLIMEX 09	5.8/7.8	175	40019	Ptsc:05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Trần Lam Giang/Ptsc
21:00	Petrolimex 15	4.4/5.7	159	17960	PTSC 05; 06	LHDNS	P0	2ALHD	Nguyễn Hữu Hải/Vipco
22:00	MEKONG STAR	0.8/2.5	79	3067	Nil	Tổng hợp	5QT	3QT	Nil
22:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Trần Đức Việt/NSA
22:30	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 68	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV
23:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2BLHD	Trần Huy Hoàng/NSA

Nghi Sơn, 17h00 ngày 30 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dất;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy